

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành trong tháng 01 năm 2025

Thực hiện quy định tại điểm c khoản 3 phần IV Điều 1 Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”, Sở Tư pháp ra Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành trong tháng 01 năm 2025, như sau:

A. DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT ĐƯỢC BAN HÀNH

Trong tháng 01 năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu đã ban hành 05 văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 06/01/2025 Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội cấp huyện để cho vay trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 13/01/2025 Bãi bỏ Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 08/3/2019 của UBND tỉnh Lai Châu về danh mục tài sản mua sắm tập trung tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 Quy định mức nộp tiền khi thay đổi mục đích đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

4. Quyết định số 04/2025/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 Quy định tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích sử dụng dưới 02 ha đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

5. Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 23/01/2025 Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ, chứng thư chữ ký số chuyên dùng công vụ, thiết bị lưu khóa bí mật và dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ trong cơ quan nhà nước tỉnh Lai Châu.

II. HIỆU LỰC THI HÀNH, SỰ CẦN THIẾT, MỤC ĐÍCH BAN HÀNH VÀ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT ĐƯỢC BAN HÀNH

Trên cơ sở thông tin do các Sở, ngành cung cấp, Sở Tư pháp thông tin về hiệu lực thi hành, sự cần thiết, mục đích ban hành và nội dung chủ yếu của **05** văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành trong tháng 01 năm 2025 như sau:

1. Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 06/01/2025 Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội cấp huyện để cho vay trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

1.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 06/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 01/02/2025.

1.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Ngày 18/01/2024 Quốc hội ban hành Nghị quyết số 111/2024/QH15 về một số cơ chế chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó có quy định về ủy thác vốn cân đối của NSĐP qua hệ thống Ngân hàng chính sách xã hội tại khoản 6 Điều 4 của Nghị quyết, điểm d khoản Khoản 6 Điều 4 Nghị quyết quy định “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định điều kiện, nội dung, mức cho vay ưu đãi để thực hiện từng chính sách tín dụng hỗ trợ vay vốn ưu đãi theo quy định tại điểm a và điểm b khoản này*”. Nội dung này chưa được quy định tại Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 20/7/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua ngân hàng chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Lai Châu và Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 31/01/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế kèm theo Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 20/7/2017.

Sau 7 năm thực hiện Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 20/7/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua ngân hàng chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Lai Châu, bên cạnh những kết quả đã đạt được như: Ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội đạt 194.221 triệu đồng (Cấp tỉnh 129.781 triệu đồng, cấp huyện 64.540 triệu đồng), chiếm 5,1% tổng dư nợ tín dụng; qua đó góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, tạo việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, còn một số tồn tại chưa phù hợp với quy định của pháp luật đã sửa đổi và thực tế quản lý tại địa phương như: (1) Quy định thẩm quyền phân bổ nguồn vốn ủy thác giao ban đại diện hội đồng quản trị chưa phù hợp với quy định tại khoản 2, điều 29 Quyết định số 16/2003/QĐ-TTg ngày 22/01/2003; (2) Quy trình chuyển nguồn vốn chưa đảm bảo chặt chẽ theo quy định Luật Ngân sách và Thông tư hướng dẫn kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên qua kho bạc nhà nước của Bộ Tài chính; (3) Mức cho vay, thời hạn cho vay chưa phù hợp với quy định hiện hành; (4) Thẩm quyền xem xét rủi ro giao cho cơ quan tài chính thẩm định là chưa phù

hợp chức năng nhiệm vụ, nội dung này chuyển cho ngân hàng chính sách là cơ quan nghiệp vụ trực tiếp cho vay; (5) Nội dung chi chưa cụ thể, tỷ lệ trích cho công tác quản lý chưa đảm bảo nội dung chi quản lý thực tế phát sinh trong khung mức trích theo quy định; (6) Tổ chức thực hiện chưa có quy định trách nhiệm của một số thành viên ban đại diện hội đồng quản trị ngân hàng chính sách như: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Dân tộc, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Lai Châu...

Để tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tín dụng chính sách xã hội, Thông báo số 449/TB-VPCP ngày 03/10/2024 của Văn phòng chính phủ Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội Nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 và văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư. Do đó UBND tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội cấp huyện để cho vay trên địa bàn tỉnh Lai Châu là cần thiết và đúng quy định.

b) Mục đích ban hành

Hoàn thiện cơ chế, chính sách trong công tác quản lý, sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua ngân hàng chính sách xã hội theo đúng quy định.

1.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND gồm 3 điều.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội cấp huyện để cho vay trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/02/2025.

2. Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 20/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Lai Châu và Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 31/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế kèm theo Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 20/7/2017 của UBND tỉnh về việc quản lý và sử dụng nguồn vốn Ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

2. Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 13/01/2025 Bãi bỏ Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 08/3/2019 của UBND tỉnh Lai Châu về danh mục tài sản mua sắm tập trung tỉnh Lai Châu.

2.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 13/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 25/01/2025.

2.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Thực hiện theo quy định tại Điều 67 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, theo đó việc quy định thẩm quyền ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp địa phương là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 08/3/2019 về quy định danh mục tài sản mua sắm tập trung tỉnh Lai Châu. Tuy nhiên, căn cứ pháp lý ban hành Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 08/3/2019 của UBND tỉnh Lai Châu là Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu đến nay đã hết hiệu lực thi hành và đã được thay thế bởi Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật Quản lý, sử dụng tài sản công đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ. Mặt khác, tại điểm c, khoản 2, Điều 53 Luật Đấu thầu năm 2023 quy định thẩm quyền ban hành danh mục hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua sắm tập trung thuộc địa phương quản lý là Chủ tịch UBND cấp tỉnh.

Qua 05 năm thực hiện, việc mua sắm tài sản theo phương thức tập trung trên địa bàn tỉnh đã đạt kết quả bước đầu, như: Việc mua sắm tài sản đảm bảo theo tiêu chuẩn định mức, giá cả được đảm bảo thống nhất trong toàn tỉnh, giảm bớt nhiều thủ tục hành chính không cần thiết, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong đấu thầu, khắc phục được tình trạng chia nhỏ gói thầu, lựa chọn được những nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm đáp ứng tốt các yêu cầu về tiêu chuẩn, kỹ thuật của gói thầu, giảm đầu mối thực hiện mua sắm, tiết kiệm chi phí, nhân lực của các cơ quan, đơn vị; cơ bản đồng bộ các trang thiết bị phù hợp nhu cầu sử dụng, kinh phí của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Thực hiện quy định mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Ủy ban nhân dân tỉnh

ban hành Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 08/3/2019 ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung. Tuy nhiên, qua triển khai thực hiện đã bộc lộ những tồn tại, hạn chế như: Một số danh mục mua sắm tập trung chưa đáp ứng được các điều kiện quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu. Vướng mắc mua sắm tập trung tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị tổng hợp và gửi đăng ký nhu cầu chậm so với quy định; số liệu tổng hợp chưa chính xác, một số đơn vị đăng ký cùng loại tài sản, nhưng có nhiều thông số kỹ thuật và mức giá khác nhau, dẫn đến mất nhiều thời gian tổng hợp, việc triển khai mua sắm tập trung còn chậm, ảnh hưởng trực tiếp tới nhu cầu sử dụng tài sản; việc thực hiện bảo hành, bảo dưỡng còn chậm do phải thực hiện đến tận cấp huyện, xã, mất nhiều thời gian nên ảnh hưởng đến công tác chuyên môn; nhiều trường hợp hư hỏng đột xuất gặp khó khăn khi mua sắm thay thế...

Do đó, để bảo đảm tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật, đồng thời bảo đảm tuân thủ đúng quy định về hiệu lực của văn bản theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020) thì việc UBND tỉnh quyết định bãi bỏ Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 08/3/2019 của UBND tỉnh Lai Châu quy định danh mục tài sản mua sắm tập trung tỉnh Lai Châu là cần thiết.

b) Mục đích ban hành

Việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật nhằm chấm dứt hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật đã không phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước, đảm bảo tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật.

2.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND gồm 2 điều.

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 08/3/2019 của UBND tỉnh Lai Châu về danh mục tài sản mua sắm tập trung tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Điều khoản thi hành

3. Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 Quy định mức nộp tiền khi thay đổi mục đích đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

3.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 10/02/2025.

3.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Thực hiện các Nghị định của Chính phủ: số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; số 62/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Thông tư của Bộ Tài chính: số 18/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 01 năm 2016 hướng dẫn thi hành số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; số 02/2023/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2023 về sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 01 năm 2016 hướng dẫn thi hành số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 về quản lý, sử dụng đất trồng lúa. UBND tỉnh Lai Châu đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2016 về quy định thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lai Châu; UBND tỉnh ban hành Quyết định số: 27/2016/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2016 về quy định thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lai Châu và Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 27/2016/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2016. Hiện nay các căn cứ pháp lý của các Quyết định số 27/2016/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2016 và Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2020 đã hết hiệu lực thi hành và được thay thế bởi Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ và Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa.

Tại khoản 1, Điều 12 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định “*Người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp một khoản tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa, trừ các công trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công hoặc vốn nhà nước ngoài đầu tư công theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về xây dựng. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định mức nộp cụ thể nhưng không thấp hơn 50% số tiền được xác định theo diện tích đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp nhân với giá của loại đất trồng lúa tính theo Bảng giá đất tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất*”.

Do đó, UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định mức nộp tiền khi thay đổi mục đích đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu là cần thiết, đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Mục đích ban hành

Ban hành Quyết định này quy định mức nộp tiền khi thay đổi mục đích đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

3.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND gồm 5 điều.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Mức nộp tiền khi thay đổi mục đích đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Điều 5. Tổ chức thực hiện

4. Quyết định số 04/2025/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 Quy định tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích sử dụng dưới 02 ha đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

4.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 04/2025/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 10/02/2025.

4.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Thực hiện quy định tại khoản 2, Điều 46 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, quy định: “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương để quy định tiêu chí, điều kiện cụ thể việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác để bảo đảm sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả đáp ứng với yêu cầu bảo đảm an ninh lương thực và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh đối với trường hợp không thuộc quy định tại khoản 1 Điều này*”.

Việc ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích sử dụng dưới 02 ha đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Lai Châu nhằm bảo đảm sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của tỉnh và các quy định của pháp luật là cần thiết.

b) Mục đích ban hành

Quy định cụ thể tiêu chí, điều kiện khi chuyển mục đích sử dụng dưới 02 ha đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác nhằm bảo đảm sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh Lai Châu.

4.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 04/2025/QĐ-UBND gồm 5 điều.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích sử dụng dưới 02 ha đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác

Điều 4. Quy định chuyển tiếp

Điều 5. Điều khoản thi hành

5. Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 23/01/2025 Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ, chứng thư chữ ký số chuyên dùng công vụ, thiết bị lưu khóa bí mật và dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ trong cơ quan nhà nước tỉnh Lai Châu.

5.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 23/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 15/02/2025.

Quyết định này thay thế các quyết định: Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 20/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số trong cơ quan nhà nước tỉnh Lai Châu; Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Điều 12 của Quy chế quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số trong cơ quan nhà nước tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 20/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Tổ chức thực hiện các quy định pháp luật về quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số trong cơ quan nhà nước tỉnh Lai Châu tại các quy định:

(1) Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;

(2) Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27/9/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;

(3) Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;

(4) Thông tư số 08/2016/TT-BQP ngày 01/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về cung cấp, quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội;

(5) Thông tư 41/2017/TT-BTTTT ngày 19/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định sử dụng chữ ký số cho văn bản điện tử trong cơ quan nhà nước;

(6) Thông tư số 01/2019/QĐ-BNV ngày 24/01/2019 của Bộ Nội vụ quy định quy trình trao đổi, lưu trữ, xử lý tài liệu điện tử trong công tác văn thư, các chức năng cơ bản của Hệ thống quản lý tài liệu điện tử trong quá trình xử lý công việc của các cơ quan, tổ chức;

(7) Thông tư số 185/2019/TT-BQP ngày 04/12/2019 của Bộ Quốc phòng về việc hướng dẫn việc cung cấp, quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ;

Ngày 20/6/2019, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND về Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số trong cơ quan nhà nước tỉnh Lai Châu với các điều khoản quy định về quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Ngày 30/10/2020, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND Sửa đổi, bổ sung điều 12 của quy chế quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số trong cơ quan nhà nước tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 20/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

Đến nay, có 05/07 căn cứ pháp lý xây dựng các Quyết định nêu trên đã hết hiệu lực và được thay thế bằng các quy định khác hoặc căn cứ các quy định hết hiệu lực thi hành.

Ngày 25/6/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 68/2024/NĐ-CP về quy định chữ ký số chuyên dùng công vụ, dẫn đến một số quy định tại Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 20/6/2019 và Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 không còn phù hợp.

Hiện nay, tỉnh đã triển khai sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ, chứng thư chữ ký số chuyên dùng công vụ đến tất cả các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Nhằm đảm bảo thống nhất quản lý, sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ, chứng thư chữ ký số chuyên dùng công vụ, thiết bị lưu khóa bí mật và dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ trên địa bàn tỉnh Lai Châu phù hợp quy định pháp luật Trung ương và tình hình thực tiễn của tỉnh Lai Châu. Do đó Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành quy chế quản lý, sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ, chứng thư chữ ký số chuyên dùng công vụ, thiết bị lưu khóa bí mật và dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ trong cơ quan nhà nước tỉnh Lai Châu là cần thiết.

b) Mục đích ban hành

- Thống nhất công tác quản lý nhà nước về việc quản lý, sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ, chứng thư chữ ký số chuyên dùng công vụ, thiết bị lưu khóa bí mật và dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ trên địa bàn tỉnh vừa nhất quán với quy định của Chính phủ và phù hợp điều kiện thực tiễn của tỉnh Lai Châu.

- Việc xây dựng quyết định nhằm thay thế quy định về quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số trong cơ quan nhà nước tỉnh Lai Châu (Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 20/6/2019; Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND ngày 30/10/2020) không còn phù hợp với thực tiễn và quy định hiện hành về quản lý, sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ, chứng thư chữ ký số chuyên dùng công

vụ, thiết bị lưu khóa bí mật và dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ.

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ, chứng thư chữ ký số chuyên dùng công vụ, thiết bị lưu khóa bí mật và dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ nhằm đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

5.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND gồm 3 điều.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ, chứng thư chữ ký số chuyên dùng công vụ, thiết bị lưu khóa bí mật và dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ trong cơ quan nhà nước tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15 tháng 02 năm 2025 và thay thế các quyết định sau: Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 20/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số trong cơ quan nhà nước tỉnh Lai Châu; Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Điều 12 của Quy chế quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số trong cơ quan nhà nước tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 20/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lai Châu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Trên đây là Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành trong tháng 01 năm 2025, Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu xin thông báo./.

Nơi nhận:

- Cục phổ biến, giáo dục pháp luật-Bộ Tư pháp;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các sở, ban, ngành, tổ chức cấp tỉnh;
- Báo Lai Châu;
- Đài PTTH tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh (để đăng tải trên cổng thông tin điện tử tỉnh)
- UBND các huyện, thành phố;
- Trang TTĐT PBGDPL tỉnh (đăng tải);
- Trang TTĐT sở Tư pháp (đăng tải);
- Lưu: VP, PBGDPL.

GIÁM ĐỐC

Lê Thanh Hải

